

PHỤ LỤC 01

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 16/NQ-CP, 17/NQ-CP, 48/NQ-CP, 58/NQ-CP, 79/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN NGÀY 31/12/2022

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /04/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ)

Stt	Nội dung	Số lượt đối tượng bình quân	Số ngày quy đổi (*)	Mức chi (đồng)	Tổng cộng (triệu đồng)
	TỔNG CỘNG				745,29
I	<u>Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/2/2021, 17/NQ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ</u>				405,15
1	Chế độ theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/2/2021 của Chính phủ				405,15
1.1	Chi phí đưa đón từ cơ sở, địa điểm phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế tập trung				
1.2	Chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2				
1.3	Chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế tập trung (mức 40.000 đồng/người/ngày)			40.000	
1.4	Tiền ăn người phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung (mức 80.000 đồng/người/ngày) (**)			80.000	
1.5	Chế độ phụ cấp chống dịch định mức 300.000 đồng/người/ngày			300.000	
1.6	Chế độ phụ cấp chống dịch định mức 200.000 đồng/người/ngày			200.000	
1.7	Chế độ phụ cấp chống dịch định mức 150.000 đồng/người/ngày				405,15
	<i>Công an thị xã</i>	62	44	150.000	405,15
1.8	Chế độ thường trực chống dịch mức 130.000 đồng/người/ngày			130.000	
1.9	Người làm nhiệm vụ tại các chốt được hỗ trợ tiền ăn 80.000 đồng/người/ngày			80.000	
1.10	Chế độ bồi dưỡng đối với phóng viên, nhà báo, cộng tác viên, tình nguyện viên				
a	Mức 130.000 đồng/người/ngày			130.000	
b	Mức 80.000 đồng/người/ngày			80.000	
1.11	Chế độ đối với Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp (mức 100.000 đồng/người/ngày)			100.000	

Stt	Nội dung	Số lượt đối tượng bình quân	Số ngày quy đổi (*)	Mức chi (đồng)	Tổng cộng (triệu đồng)
2	Chế độ theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ				
2.1	Chi tiền ăn cho người làm nhiệm vụ tại các cơ sở cách ly tập trung (mức 160.000 đồng/người/ngày)			160.000	
2.2	Chi tiền ăn cho người thực hiện cách ly y tế (mức 160.000 đồng/người/ngày)			160.000	
2.3	Chế độ bồi dưỡng tham gia chống dịch (mức 200.000 đồng/người/ngày)			200.000	
II	Kinh phí chế độ theo Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 06/5/2021, 58/NQ-CP ngày 08/6/2021, 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ				
1	Chế độ theo Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 06/5/2021 của Chính phủ				
1.1	Chi phí đưa đón từ cơ sở, địa điểm phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế tập trung				
1.2	Chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2				
1.3	Chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế tập trung (mức 40.000 đồng/người/ngày)			40.000	
1.4	Tiền ăn người phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung (mức 80.000 đồng/người/ngày)			80.000	
2	Chế độ theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ				
2.1	Phụ cấp đặc thù đối với cán bộ y tế trực tiếp tiêm vắc xin (mức 7.500 đồng/liều tiêm)				
2.2	Chế độ đối với học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp khối ngành sức khỏe, người có chuyên môn y tế không hưởng lương ngân sách tham gia chống dịch				
2.3	Phụ cấp chống dịch				
a	Mức 300.000 đồng/người/ngày			300.000	
b	Mức 200.000 đồng/người/ngày			200.000	
2.4	Tiền ăn (mức 80.000 đồng/người/ngày)			80.000	
2.5	Sinh hoạt phí (mức 40.000)			40.000	
3	Chế độ theo Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ				
3.1	Kinh phí mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng chống dịch Covid-19				
III	Kinh phí khác				340,14

Stt	Nội dung	Số lượt đối tượng bình quân	Số ngày quy đổi (*)	Mức chi (đồng)	Tổng cộng (triệu đồng)
1	Kinh phí phục vụ các chốt kiểm soát y tế				225,40
	<i>Công an thị xã</i>				195,40
	<i>Phòng Quản lý đô thị thị xã</i>				30,00
2	Kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng khác (100.000 đồng/người/ngày)				
3	Kinh phí chi trả tiền phụ cấp trực theo				
4	Kinh phí xử lý chất thải y tế có nguy cơ lây nhiễm COVID-19				
5	Xăng xe, vận chuyển mẫu xét nghiệm, cán bộ người bệnh..				
6	Kinh phí chi trả tiền lương và các khoản khác của Bệnh viện điều trị Covid-19				
7	Kinh phí sửa chữa phục vụ phòng, chống				
8	Kinh phí vật tư phục vụ công tiêm vắc				
9	Hỗ trợ tổ covid cộng đồng			400.000	
10	Hỗ trợ tiền ăn người phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung (mức 80.000 đồng/người/ngày)			80.000	
11	Kinh phí hỗ trợ khác				114,74
	<i>Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã</i>				52,20
	<i>UBND phường Phổ Thạnh</i>				26,05
	<i>UBND phường Phổ Vinh</i>				12,21
	<i>UBND xã Phổ Thuận</i>				12,32
	<i>UBND xã Phổ Nhơn</i>				11,96

KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐỨC PHỐ
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nam

PHÒNG TÀI CHÍNH - KH THỊ XÃ
TRƯỞNG PHÒNG



Trần Huỳnh Kiên

UBND THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
CHỦ TỊCH